

## PHẦN I

---

- Những Ngày Thơ Ấu
- Thoát Ly Gia Đình
  - Lánh nạn
- Quân dịch Pháp Định
  - Nhận Nhiệm Vụ
- Thay Đổi Phương Vị
  - Lập Gia Đình
  - Du Học
  - Hồi hương

### **NGÀY THƠ ẤU**

Sống trong một gia đình Nông nghiệp (Trung lưu). Từ năm 1937 đến 1943 cấp sách đến trường Ecole Primaire Complémentaire de Chợ Lách. Là một học sinh trung bình từ lớp chót đến lớp nhất chưa bao giờ được đứng trên bảng danh dự, mỗi lớp ít nhất 38 và nhiều nhất 42 học sinh. Đặc biệt lên đến lớp nhất trong lớp còn 31 học sinh. Suốt 6 năm học cứ thủ ở hạng 15 đến 22 ít khi lên và xuống khỏi mức này. Trường Chợ Lách là một trường Tiểu học có 6 lớp, gồm: một lớp chót, một lớp tư, hai lớp ba A&B, hai lớp nhì (Moyen 1) và lớp nhì (Moyen 2) một lớp nhất. Thời pháp thuộc gia đình nào cũng phải tương đối đủ ăn mới có điều kiện đi học. Trung bình mỗi năm có lối 300 học sinh theo học trường này. Tuần lễ học 5 ngày từ thứ hai đến thứ bảy. Mỗi ngày học 5 tiếng rưỡi. Sáng học 3 giờ, chiều học 2 giờ rưỡi.

Buổi nào cũng ra chơi 15 phút. Thứ Năm và Chúa nhật nghỉ. Vì sống ở nông thôn và gia đình nông nghiệp nên thường hay theo lũ mục đồng vớt cá thia thia về nuôi chơi, bắt dế đá, tập đứng trục, tập cỡi trâu vào những ngày nghỉ. Mùa lúa chín thì biết cộ lúa, đội lúa vào bồ. Bởi những cuộc đi chơi này mà phần lớn sáng thứ hai và sáng thứ sáu thỉnh thoảng không thuộc bài nên cũng hay bị quở phạt. Vì có cái biệt tài là viết chữ nét rất cứng nên được chọn viết bảng cho thầy trong niên học của lớp nhì và lớp nhất, được thầy giáo, chọn làm sổ cho thầy, nói chung vào thời kỳ đó học sinh rất sợ thầy vì thầy nào cũng đánh học trò cả. Sau khi đỗ bằng CEPCI Certificat d'étude Primaire Complémentaire Indochinois. Trường hết lớp học. Hầu hết học sinh quận Chợ Lách trình độ học vấn chỉ đến hết bậc tiểu học rồi lo phụ giúp gia đình cày cấy, dựng vợ gả chồng ở tuổi 18 và 20.

## THOÁT LY

Thời Pháp thuộc, Miền nam chỉ có 3 nơi Mỹ Tho, Cần Thơ và Sài Gòn mới có trường Trung học công lập, sĩ số học sinh được thu nhận cũng giới hạn lại phải qua các kỳ thi tuyển, nhà nghèo không thể tiếp tục việc học hành. Tại Cần Thơ ngoài trường

Trung học Công lập Phan Thanh Giản thì có hai trường tư thục đó là trường Nam Hưng và trường Bassac. Vĩnh Long thì không có Trường trung học công lập, mà chỉ có trường tư thục Trung Thành có 2 lớp. Năm thứ nhất và năm thứ hai trung học là hết lớp. Mỹ Tho có Trường Trung học công lập Myre de Vilers sau này là Nguyễn Đình Chiểu. Tại Sài Gòn ngoài các trường công lập Petrus Ký- Chasseloup Laubat, Gia long, Marie Curie thì có hàng chục Trường học Tư thục.

Như đã trình bày, gia đình tôi thuộc thành phần giai cấp Tiểu tư sản, nên cha mẹ cho tôi theo học tại trường Trung học tư thục Trung Thành, Vĩnh Long tọa lạc gần cầu Thiêng Đức đường đi Long Hồ. Ông Đốc Sĩ là Giám đốc trường. Tôi bắt đầu thoát ly sống với người dì, bà con cô cậu với mẹ tôi, nhà của dì ngang kho dầu Vĩnh Long bên cạnh nhà của bà Hội Đồng Mẹo cũng là cô ruột của mẹ tôi, qua khỏi cầu Kè non 200 thước từ nơi ở đi bộ đến trường chỉ mất 15 phút. Học chưa đầy 2 năm Trung học thì gặp biến cố Nhật đảo chánh Pháp ngày 9 tháng 3 năm 1945 Trường đóng cửa ông Đốc Sĩ theo kháng chiến (Việt Minh chống Pháp), ông làm Chủ tịch Ủy Ban Hành Chánh Tỉnh Vĩnh Long. Sau biến cố này tôi trở về quê cũ, phải chấp nhận một cuộc đời thôn dã, phụ cha mẹ để nối nghiệp cày cấy. Vì làm ăn lớn lao nên tôi Nguyễn Văn Đơn và một người anh cả là Nguyễn Văn Mẫu và một đứa

em kể tôi là Nguyễn Văn Kiệt, người anh và đưa em (cả hai đều tử trận trong cuộc chiến) Ba anh em tôi quán xuyên việc nhà mỗi ngày công ăn việc làm có khi lên đến hàng trăm công nhân, trong mùa cấy và mùa gặt. Chợ Lách là vùng đất xôi đậu ngày Pháp đem Việt Minh, gặp lúc quân lính Pháp đi tảo thanh tôi thường bị gọi để hỏi thăm tin tức, vì đã học năm thứ hai trung học thời đó, nói được tiếng Pháp. Ban đêm thì Việt Minh nhóm họp cũng mời tôi phải tham gia kháng chiến. Sống một cổ hai tròng rất là nguy hiểm. Cha tôi là người chống cộng triệt để và có uy tín tại địa phương, mọi người trong làng đều quý trọng cha tôi, con cháu đều kính phục nên cánh họ của tôi không có ai lọt vào phía cộng sản cả.

Một đêm nọ tôi không nhớ ngày tháng, đồn Pháp tại Chợ Lách bị nội tuyến đốt cháy, nhiều binh lính trong đồn chết. Đồn thất thủ, quân Việt Minh làm chủ tình hình hơn 24 giờ, nên sau đó Pháp tăng cường lực lượng khá hùng hậu để giải toả và tái chiếm. Cuộc hành quân, ruộng bố, tảo thanh, tuần tiễu gây thiệt hại rất nhiều cho người dân trong vùng, nhà cháy cả xóm, cả ấp. Đồi bên thì đua nhau giết, người oan, kẻ ứng đều có, mạng sống của con người vào thời kỳ này như chỉ mảnh treo chuông. Tây thì chặt đầu, Việt Minh thì neo đá cho đi mò tìm. Trong làng tôi gần 50 người bị Việt Minh bắt dẫn đi mất tích, đến khi tôi bắt đầu viết quyển

hồi ký này chưa một gia đình nào biết tông tích về người thân của họ. Tôi có một người bạn học cùng lớp hồi bậc Tiểu học tên Trần Công Vọng chơi với tôi rất thân, anh ta có tham gia đoàn thể Thiếu nhi của Việt Minh với chức vụ Trưởng ban phụ trách thiếu nhi, bí danh là Thanh Giang. Trong lúc đi hoạt động thu nhận đoàn viên, trong người anh có danh sách thiếu nhi trong huyện nên anh bị bắt, bị đánh đập tra tấn và bị chặt đầu tại đình làng Vĩnh Bình. Bán tín, bán nghi không biết trong danh sách có tên tôi không, vì là bạn thân, hơn nữa, anh cũng đang có ý định thuyết phục, lôi kéo tôi vào tổ chức, tiếp cho một tay làm Chính trị viên phụ trách thiếu nhi huyện Chợ Lách.

Như đã trình bày ở trên, cha tôi cự tuyệt không cho tôi tham gia bất cứ một đoàn thể nào của cộng sản cả, lại sợ liên quan đến vụ Trần Công Vọng, cha tôi quyết định cách ly tôi với tất cả những bạn bè nào có dính vào Việt Minh, cho dù nhà đang làm ăn lớn lao hết sức bận rộn, rất cần sự có mặt của tôi, ông vẫn muốn tôi ra đi để tiếp tục học hành và lấy cơ là đi lánh nạn. Ông nói với tôi là ông muốn có một đứa con học hành tới nơi, tới chốn. Ông phân tách về sự nguy hiểm ở địa phương về trường hợp của tôi đối với Pháp và Việt Minh. Vào thời kỳ đó mà cha tôi đã biết rõ bộ mặt thật của Việt Minh Cộng sản. Nên đã lấy quyết định rất là dứt khoát cho tôi rời

khỏi gia đình, sợ ở lại sẽ bị cộng sản chiêu dụ.

### LÁNH NẠN

Trước khi rời khỏi gia đình, lúc 5 giờ sáng đêm 21 tháng 10 năm 1946 theo tục lệ nói 21 tốt ngày. Hình ảnh mẹ tôi lúc này nghẹn ngào rồi vừa khóc vừa nói: “Má không muốn xa con nhưng ba con đã quyết định mẹ chịu theo” Mẹ tôi móc túi đưa cho tôi một ngàn hai trăm đồng, thời kỳ đó ăn cơm tháng ở Sài Gòn vừa ăn vừa ở 250 đồng một tháng. Từ Chợ Lách đi lên tỉnh Vĩnh Long đường xá bị Ủy Ban Phá Hoại của Việt Minh đào đường rất nhiều đoạn, cầu bị phá sập, nên phải đi đường sông bằng đò chèo. Nghỉ một đêm tại Vĩnh Long nhà của thầy giáo Bảo ở phố Bà Thông Vĩnh gần đất thánh Tây. Sáng hôm sau lên xe đò Hiệp Thành đi Saigon. Bến xe lục tỉnh là đường Général Marchand sau này là Nguyễn Cư Trinh gần nhà một người quen là ông Phạm đắc Lương người cùng quê, ở đường Général Leman sau này là Cao bá Nha. Gần 3 tuần lễ tá túc để đi tìm công việc làm và tìm trường để ghi danh học. Vừa trái cây cầu Ông Lãnh thuộc quận Nhì Sài Gòn đã thu nhận tôi vắc chuối mươn, mỗi hoài một hào là 10 xu hay gọi là một cắc. Tài sản của tôi tạo ra lúc này gồm có một cái rương bằng cây

sơn màu đỏ mua với giá 70 đồng, một cái ghế bố với một cái mùng bằng vải the với giá 45 đồng, một chiếc xe đạp cũ không đèn mua lại với giá 90 đồng không có hoá đơn. Tạm gọi là an cư. Cầu ông Lãnh nước sông dơ bẩn đêm ngủ mặc dù có mùng nhưng vẫn bị muỗi đốt đỏ người. Đi tìm trường học Trường công lập thì niên học đó đã nhập học hơn 3 tháng rồi vả lại tuổi tác bị gián đoạn 2 niên học nên phải học trường tư thục.

Rất nhiều trường nhưng tôi chọn Lycée Victor Hugo ở vườn Ông Thương. Ghi danh vào học năm thứ ba trung học, hầu hết thầy cô là giáo sư người Pháp, việc học hành của tôi không được liên tục nên mất căn bản nhất là môn toán. Tôi có cái tên ĐÔN từ đây vì người Pháp gọi: Don, Don, Don không có dấu. Bị mất căn bản nên phải tìm thầy học thêm (Cours Particulier) *Pháp Văn*. Phan Quốc Huân đường Dumortier, *Toán Vương Gia Cẩn* đường Dismude, *Việt Văn Phan Ngô* Institution Tân Thanh đường Lacotte, *Sử Địa* học Giáo sư Kiều Công Gia Institution Đồng Nai đường Taberd. Các thầy nổi tiếng dạy giỏi ở Sài Gòn lúc bấy giờ. Ngoài giờ học, tôi đi vắc chuối mươn, mỗi bữa thu được từ 15 đến 20 đồng sống rất chật vật. Vì tiền trường và tiền ăn cơm tháng hơn 600 một tháng. Lâu lâu gia đình mới tiếp tế cho một ngàn để bù lỗ. Nhà nghèo cố phẩn đấu, đã thi đỗ Bằng Brevet Elémentaire vào năm 1948. Vào

thời kỳ này mà đỗ bằng trung học rất quý. Người ca tụng tôi ở ruộng chạy ra thành học hành gián đoạn mà đỗ đạt không ai ngờ. Đó là cô Võ thị Ngọc Dung về sau là Hiệu trưởng trường Tống Phước Hiệp Vĩnh Long, chồng cô là Ông Đào Khánh Thọ, Chánh sở 4 học chánh ở Cần thơ. Vợ chồng hiện nay còn khỏe mạnh và đang sống tại California. Từ đây tôi bắt đầu từ già nghề vác chuỗi mướn vì được Giáo sư Kiều Công Gia Giám đốc trường thâu nhận tôi vào dạy môn Pháp văn lớp đệ lục và đệ ngũ chi nhánh Institution Đồng Nai ở số 142 và 144 đường Aras Sài Gòn, sau này là Cống Quỳnh.

Cuộc sống an cư lạc nghiệp, bắt đầu tập tễnh vào nghề mô phạm và tiếp tục học nốt hết bậc Trung học đệ nhị cấp tốt nghiệp phần một năm 1951. Lúc này tôi có dư chút ít tiền gửi Caisse d'épargne gần Xã tây, sau này là cạnh Tòa Đô Chính. Thay đổi chỗ cư trú cũng trong phạm vi quận như ở Sài Gòn ăn cơm tháng và ở mỗi tháng 600 đồng, địa chỉ số 119/ F Ruelle de Phan Thanh Giản (Hẻm Hăng Xi) cạnh nhà của gia đình Ban nhạc Thăng Long của Phạm Duy, Hoài Trung, Hoài Bắc, Thái Hằng, Thái Thanh, Khánh Ngọc. Ở Việt Nam vừa làm vừa học rất hiếm có, nhưng vừa làm vừa học kiểu bào ở Pháp họ đã áp dụng từ lâu. Vì dạy tư nên những tháng nghỉ hè không có lương, tôi đi xin sở làm thêm kiếm tiền. Tôi được thi tuyển vào Hãng Hàng Không Pháp (Air France). Đi thi 6 người, nhận 2

chỗ, tôi và anh Trần Văn Đông. Cả hai người đều làm việc trên sân bay Tân Sơn Nhất (Service d'entretien) Lương mỗi tháng 2250 đồng, mỗi ngày được trả thêm 1 giờ đón xe 4 lượt đi về (Fraie de Transportation) thêm 300 đồng nữa coi như tổng số lương 2550 trong khi đó các Hãng khác như Chemin de fer hoặc Banque de l'Indochine trả lương khoảng từ 1500 đến 1700 đồng. Người trưởng nhiệm sở của tôi là Monsieur Dehoux coi về lương bổng và Monsieur Luwidz coi về kế toán. Làm chẳng bao lâu được tăng 30 phần trăm lãnh thêm gần 800 đồng với lý do đồng quan từ 17 quan sứt xuống còn 10 quan tiền Việt Nam nên nghiệp đoàn lao động can thiệp được tăng lương 30 phần trăm.

### **QUÂN DỊCH PHÁP ĐỊNH**

Năm 1952 tôi tròn 20 tuổi phải làm thủ tục trưng binh, lãnh lược giải cá nhân Livret Individuel Số quân A52/122.690. Dưới thời Nội các thứ hai của Thủ tướng Trần Văn Hữu, được hoãn dịch 2 lần mỗi lần 6 tháng vì đang học classe terminale để thi (Baccalauréat 2<sup>e</sup> ème partie) Tú Tài phần nhì Học trường Chasseloup Laubat cùng lớp với Huỳnh Vĩnh Lại sau này là Trung tá Ban giám đốc trường Anh ngữ Quân đội, hiện định cư tại Houston Texas. Niên

học sau cùng phải nghỉ làm việc, nên ban đêm học thêm Anh văn với thầy Huỳnh Cẩm Chương ở Trường Ngô Quang Vinh.

Ngày 21 tháng 9 năm 1953 gia nhập vào Quân Đội Quốc Gia Việt Nam. Nhận được lệnh nhập ngũ Ordre de convocation, đầu tiên tôi điện cho cha tôi qua địa chỉ một người cậu, ông Võ Văn Niệm ở Vĩnh Long. Cha tôi đến Sài Gòn trước 2 ngày tôi vào quân trường. Cha con hàn huyên tâm sự, tôi còn nhớ cha con tôi bách bộ từ ngã sáu Sài Gòn đến chợ cũ ăn cơm thố một lần trước khi chia tay. Sáng hôm sau cha tôi tiễn đưa tôi lên xe GMC của nhà binh tại đường Paul Blanchy, sau này là đường Hai bà Trưng. Xe trực chỉ chạy về hướng Thủ Đức xe chạy khá xa mà mặt tôi còn ngoảnh lại nhìn bóng dáng cha tôi xa dần đến khuất dạng.

Trường Sĩ quan trừ bị Thủ Đức nằm trên đồi Tăng Nhơn Phú cạnh Chợ Nhỏ Thủ Đức không xa Sài Gòn lắm. Đêm đêm tôi thường nhìn về phía Sài Gòn đèn điện rọi sáng cả một góc trời, ước mong cho đến ngày được đi phép.

Ngay từ ngày đầu làm thủ tục ở quân trường, phải học cách xưng hô cũng như thuộc lòng số quân. Cắt tóc ngắn và thay đổi nếp sống từ cách đi, đứng, ăn, ở, phải theo khuôn khổ kỷ luật nhà binh. Đầu tiên là phải thuộc Kỷ luật Règlementaire. Kỷ luật là sức

mạnh của Quân đội. Nào là hệ thống quân giai Voie Hiérarchique, *thi hành trước khiêu nại sau*, chỉ tiếp xúc với Chef de Brigade Trung đội trưởng khóa sinh, không được đi thẳng cấp cao hơn là Commandant de compagnie Đại úy, Chef de Bataillon Thiếu tá hay Commandant Trưởng, Trung tá tất cả là người Pháp. Vì vậy mà có thể kết luận là mọi quyền tự do của một công dân tạm thời không còn nữa. Sau 7 tháng trước ngày ra trường, tập dượt diễn binh và làm lễ mãn khóa trở thành một Sĩ quan cấp nhỏ nhất của quân đội Sous lieutenant, và một số ít Aspirant một vạch vàng trên vai áo, Thiếu úy, Chuẩn úy từ đây. Theo quy luật, khóa nào cũng vậy sau khi mãn khóa có được 15 ngày nghỉ phép, hết phép trở lại trình diện.

Vào giai đoạn này, Việt Nam có bốn Quân Khu: Đệ nhất Quân Khu ở đường Federic Drouet Sài Gòn, Đệ Nhị Quân Khu ở Huế, Đệ Tam Quân Khu ở Hà Nội và Đệ Tứ Quân Khu ở Ban Mê Thuột.

## **NHẬN NHIỆM VỤ**

Với Bộ Quân Phục số 2 Kaki vàng và đội Casquette trên đầu, vai mang lon một gạch vàng, tâm trạng

lúc này không biết đi đâu mặc dù đã được bốc thăm ở trong Nam Đệ Nhất Quân Khu. Sau khi nhận Sự Vụ Lệnh về trình diện Trung Đoàn 1 Vệ Binh Nam Việt tại Sóc Trăng và nơi đây phân phối đi các đơn vị. Tôi được cắt đi đơn vị 5/1 GVNS đóng tại Châu Đốc đơn vị Vệ binh này đồn trú lãnh thổ. Nhân nhiệm vụ đầu tiên là Trung đội trưởng giữ đồn Ba chúc tại lòng chảo núi Tượng, núi Cấm và núi Dài. Đồn được xây dựng rất kiên cố. Trưởng đồn mà cũng là Chỉ huy Trưởng Khu vực là Thiếu úy Hồ Đắc Khanh, quân số trong đồn có 62 người. Vũ khí thì có súng cối 60 ly, 81 ly, và 120 ly, có 2 Đại liên 30 giải nhiệt bằng nước, có 5 khẩu Trung Liên đầu bạc. Đồn có 7 lớp rào, có bãi mìn, có hệ thống truyền tin với máy W 19 để đánh điện về Châu Đốc và có máy SCR 300 để liên lạc với các đồn bạn trực thuộc khu vực Ba chúc (Commandant Quartier de Ba Chúc)

Thời gian này, quân Pháp tại Điện Biên Phủ đang bị bao vây và cũng là mở màn cho Hiệp định Genève. Thủ tướng Ngô Đình Diệm về chấp chánh ngày 7 tháng 7 năm 1954. Đồn thường bị bao vây, thời đó phương tiện còn nghèo nàn phải tự lực cánh sinh, phương tiện yểm trợ phi pháo rất yếu, mà chỉ có những cuộc hành quân tiếp viện để tiếp tế nước uống, lương thực cũng như đạn dược mà thôi. Giếng nước xài nằm trong vòng rào, nước có màu như nước cơm vo đục trắng, nhưng giặt đồ rất trắng,

người ở vùng này thường bị bệnh chanh nước và sốt rét rừng. Đồn có 2 chuyên viên người Miên tên Em Le và Châu Nghét chuyên môn tháo gỡ mìn mỗi đêm trước khi đóng và mở rào. Cả đồn thường được ăn thịt nai và mễn, vì mỗi đêm nai đi ăn tranh non, vương phải mìn, đêm nào cũng có một hai con chết. Mỗi lần được tiếp tế, ngoài nhu cầu nước uống, đạn dược, lương thực, thì toa đặt hàng vẫn là dừa khô, Cà ri, Đậu phụng, củ hành, muối, nước mắm.

Ngày này qua ngày kia cứ bộ đồ trận và nón sắt vũ khí bất ly thân. Trước hai tuần lễ Hiệp Định Genève 20/7/54 có hiệu lực, bọn Việt Minh tập trung tại các vùng Lương Phi- Bắc Dao -Trà Mệt. đường mòn trong vùng bảy núi Xuyên qua núi tượng cây Me Tri Tôn để đi tập kết thì bọn du kích địa phương đóng chốt bao vây đồn phóng thanh kêu gọi binh lính trong đồn đầu hàng, nên có nhiều trận thư hùng, nhưng nhờ đồn rất kiên cố, nên không tổn thất nào đáng kể. Sau đó 2 tháng thì Thiếu úy Hồ Đắc Khanh Đồn Trưởng được lệnh chuyển về Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung. Tôi Phó Trưởng đồn được chỉ định thay thế. Cũng từ lúc này lực lượng Ba Cụt Giáo phái Hoà Hảo ly khai đóng rải rác trong khu vực trách nhiệm của Quartier de Ba chúc, lực lượng này được dân địa phương theo đạo Hiếu Nghĩa hỗ trợ. Rất khó mà phân biệt vì họ đã được võ trang y hệt như Quân Đội Quốc Gia Việt Nam. Từ bạn họ trở thành thù. Nhóm giáo phái khác của lực lượng



Hoà Hảo như Lâm Thành Nguyên, Trần Văn Soái - Nguyễn Giác Ngộ vẫn là bạn nên khó mà phân biệt. Tuy nhiên Đôn Bachúc là một điểm tựa Point d'appuie vai trò và nhiệm vụ ở thế thủ hơn là thế công, nó nằm ở vị trí chiến lược chống Việt Minh xây dựng mật khu trong vùng bẫy núi, cho nên đối với lực lượng ly khai không quan trọng ở nhiệm vụ đó.

Trong một cuộc tiếp tế lương thực đoàn Convoi Tiểu khu Châu đốc bị phục kích tại núi tượng. Tôi đích thân chỉ huy một trung đội đi tiếp viện và sau đó để lại một tiểu đội chém về chân đường rút lui của đối phương. Trận này địch bỏ lại 9 xác chết với một Trung liên 24-29 và 7 súng trường Mas 36, đồng thời địch cũng bị lực lượng chém về diệt thêm 3 tên nữa và bắt sống một tên tại đường rút lui về núi Ong Cấm. Khai thác tin tức đơn vị này thuộc Tiểu đoàn 20 Nghĩa quân cách mạng của Bảy Đổm sau này ông này trở về hồi chánh với chúng ta. Trong trận này tôi được ân thưởng một Anh Dũng Bội Tinh với Ngôi sao bạc đầu tiên trong đời binh ngũ và được Trung tá Nguyễn Hữu Có (Commandant Subdivision de Cần thơ), Chỉ Huy Trưởng Phân Khu Cần Thơ gắn trong buổi lễ tưởng thưởng tại tỉnh Cần Thơ.

### THAY ĐỔI PHƯƠNG VI

Tháng 5 năm 1955 tôi được chuyển về Tiểu khu Châu đốc Giữ chức vụ Chef de troisième Bureau d' Arrondissement de Châu Đốc) Trưởng Phòng 3 Tiểu khu Châu Đốc. Tuy rằng Pháp đã rút ra khỏi VN theo hiệp định Geneve nhưng công việc tham mưu vẫn còn xử dụng tiếng pháp những báo cáo hằng tháng (Rapport Mensuel), Báo cáo về tinh thần (Rapport sur le Moral) những thư từ liên hệ với Ủy Hội Quốc tế kiểm soát đình chiến đóng tại Tân Châu, Liên hệ với Phân Khu Cần Thơ và Đệ nhất Quân khu vẫn phải xử dụng bằng tiếng Pháp. Vì có những vụ vi phạm biên giới Việt Miên trong các cuộc truy lùng lực lượng giáo phái ly khai do Bộ Ngoại Miên khiếu nại. Mặc dù tôi có căn bản về pháp văn nhưng học với hành nó khác nhau làm một bài Giảng luận nó khác hẳn với các Văn thư quân đội nên phải học rất nhiều. Người phụ tá tôi tên Trần Văn Toàn rất giỏi viết văn thư mặc dù anh ta mang cấp bậc Trung sĩ thôi. Có lẽ quen việc nên anh ta giúp tôi rất nhiều trong công tác tham mưu. Vì thấy anh ta có khả năng nên một năm sau tôi đề bạt cho anh theo học trường Sĩ quan.

Trung tuần tháng 7 năm này được lệnh từ Bộ Tư Lệnh Chiến Dịch Đình Tiên Hoàng, do Tướng Dương Văn Đức chỉ huy, tấn công các lực lượng Giáo phái Hoà Hảo, của Tướng Lâm Thành Nguyên nằm trong

lãnh thổ Tiểu Khu Châu Đốc, tại Cái Dầu và Trường huấn luyện lực lượng Hoà Hảo tại Bình Mỹ nằm trên quốc lộ 4 đường Châu Đốc - Long Xuyên. Với tư cách Trưởng Phòng 3 Tiểu Khu tôi được lệnh đi họp tại Bộ Tư Lệnh Khu Chiến và nhận phóng đồ lệnh hành quân, được phân công nhiệm vụ như sau: Cánh quân Châu Đốc tấn công Bản doanh Lâm Thành Nguyên (Cái Dầu) Cánh quân Long Xuyên tấn công Trường huấn Luyện (Bình Mỹ) Lúc bấy giờ Trung tá Nguyễn Văn Tư Tỉnh Trưởng kiêm Tiểu Khu Trưởng Tiểu Khu Châu Đốc, Thiếu Tá Fernand Bùi Tỉnh Trưởng kiêm Tiểu Khu Trưởng Long Xuyên. Trung Đoàn 42 Ngự Lâm Quân cũ do Trung tá Lý Thái Như, Trung Đoàn Trưởng đặt dưới sự Chỉ huy của Tiểu Khu Châu Đốc.

Đúng ngày N Giờ J cả hai cánh quân khai hỏa 2 nơi cùng một lúc, địch chống trả yếu ớt và đầu hàng sau hơn 2 giờ bao vây và tấn công. Vì Tướng Lâm Thành Nguyên và Toán Phòng vệ của ông đã rút đi trước, ẩn trú vùng Tráp Công Cộc và Cóc Ông Cây, Ô Long Vi, địa danh này thuộc xã Thạnh Mỹ Tây Quận Châu Phú Nam. Nhiều con lươn và kinh xẽ chạy qua vùng biên giới, đang bị truy lùng. Toàn bộ chiến lợi phẩm bị quân ta tịch thu nhất là xe hơi gồm có một xe Cadillac và 42 xe Jeep màu xanh toàn bộ vũ khí đạn dược, quân ta làm chủ tình hình. Sau thời gian lẩn một tháng được lệnh Thủ Tướng Ngô Đình Diệm giao trả tất cả chiến lợi

phẩm, và các tù binh chuyển ra miền Trung. Hai Liên Đoàn gốc Bảo Chính Đoàn Liên Đoàn A và Liên Đoàn B từ miền Bắc di cư vào Nam, đến đồn trú trong lãnh thổ Châu Đốc thay thế lực lượng của Lâm Thành Nguyên. Tôi được lệnh phối trí Liên Đoàn A của Thiếu tá Giáp Bộ Chỉ Huy đóng tại An Phú phân tán đến cấp Trung đội chiếm đóng vùng biên giới thay thế lực lượng Lâm Thành Nguyên. từ Vung Thẳng, Vĩnh Hội Đông, Bắc Đay, Bình Gi, Tân An, Núi Nổi, Thường Phước, Thường Thới, dọc theo biên giới Miên Việt. Liên Đoàn B của Thiếu tá Sinh đồn trú tại vùng Tri tôn - Cô Tô - Bảy núi, Bắc Đao - Trà Mệt- thay thế TD 529 Khinh Quân của Thiếu tá Trực ra lưu động. Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn 529 đóng tại Bình Mỹ tức Trường huấn luyện của Giáo phái Hoà Hảo Lâm Thành Nguyên. TD 508 Khinh quân của Đại úy Giới đóng tại Hồng Ngự và 3 Đại Đội đóng 3 Đồn Cá Cái - Thông Bình - Tân Thành. Còn Vệ Binh Nam Việt tức (GVNS) sau này trở thành các Tiểu Đoàn Địa Phương giữ tỉnh lỵ. Vệ Binh Tỉnh (GAP) sau này là Bảo An Đoàn giữ các trục giao thông Thủy Bộ.

Nói chung lực lượng Quốc gia thay thế toàn bộ lực lượng Giáo phái Hoà Hảo của Lâm Thành Nguyên. Các sông bạc bị dẹp tan, những thuế má Hoa chi, Thủy lợi do Tỉnh quản lý. Dân chúng lấy lại cuộc sống an bình trong luật pháp. Nhưng cũng vẫn còn nơm nớp lo sợ nhóm ly khai của Ba Cụt.

Trong Chiến dịch Đình Tiên Hoàng, thường có những cuộc Hành quân truy lùng loạn quân do Bộ Tư Lệnh điều khiển hành quân vùng Biên giới và Bảy Núi. Tôi với vai trò sĩ quan lãnh thổ thường có Bộ Chỉ Huy nhẹ theo các cánh quân của Groupement Luông, Groupement Chà và các Hải Đoàn Xung Phong tham dự. Gần 2 tháng theo chiến dịch, tôi chơi rất thân với Thiếu úy Hải Quân Hoàng Cơ Minh. Thời gian này ông ta còn là Thiếu úy chỉ huy các LCVP truy lùng trong các kinh rạch vùng Bảy Ngàn, Cô Tô và chuyển tải thương binh ra Cô Tô có xe Hồng thập tự rước đi. Binh chủng Hải Quân trên tàu có rượu Martini, khẩu phần ăn còn lai Pháp, lúc nào Thiếu úy Minh cũng mời tôi ăn uống, vì Toán liên lạc của tôi nằm trên tàu LCM của Hải Đoàn. (Sau này là Đề Đốc Hoàng Cơ Minh, và là lãnh tụ Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam ở hải ngoại, ông bị tử thương trên đường xâm nhập trở lại Việt Nam trong chiến dịch Đông Tiến).

Lực lượng ly khai vùng Châu Đốc, do Thiếu tá Trọng, gốc giáo phái Hoà Hảo Lâm Thành Nguyên không đầu hàng rút ra bưng, vì ông ta nguyên là Tỉnh Trưởng Châu Đốc tập trung các đơn vị ly khai dùng Đại bác 57 và 75 ly tấn công bao vây một lượt 3 đồn cấp đại đội là Cá Cái, Tân Thành và Thông Bình suốt 7 ngày đêm Hai đồn Thông Bình và Tân Thành do Trung Úy Thế và Trung úy Ân làm Đại Đội Trưởng đầu hàng. Toán liên lạc của tôi đi trên Hải

Đoàn khác tức là Hải Xung Phong 23 tăng cường từ Vĩnh Long đến hành quân giải toả đồn Cá Cái, bị địch phục kích tại Mả đá giữa Cây me và Cái Cái một cây số Trung Úy Trụ Hải Đoàn Trưởng tử thương bởi 2 quả đại bác đầu tiên của địch Lúc bây giờ mới có được phi cơ L19 đến quan sát và Tiểu đoàn nhảy dù đến tiếp viện. Dĩ nhiên những người đầu hàng giặc được thả ra phải bị An ninh quân đội giữ để điều tra, kể cả Đại úy Thái Tiểu Đoàn Phó Quyền Tiểu đoàn Trưởng mới vừa thay thế Đại úy Giải.

Tháng 10 năm 1955 khắp miền Nam có cuộc trưng cầu dân ý, trút phế cụ Hoàng Bảo Đại, dĩ nhiên miền Nam đang bước vào ngưỡng cửa tập làm Dân chủ, nhưng cũng không ít người vẫn thương tiếc Bảo Đại, tuy rằng ông ta không làm việc gì ích nước lợi dân, nhưng cũng không hại ai, đặc biệt Lá cờ vàng 3 sọc đỏ Cờ Quốc Gia Việt Nam, chính Ngài là người khai sinh ra biểu tượng này.

Và cũng từ khi thành lập Quân Đội Quốc gia Việt Nam (Thời Bảo Đại) tất cả sĩ quan ra trường Võ bị dù Huế - Đà Lạt - Thủ Đức - hay Nam Định trừ những người tốt nghiệp Chuẩn úy, còn tốt nghiệp thiếu úy đương nhiên thăng cấp Trung úy sau 18 tháng, nhưng Khóa 3 Phụ (Đống Đa) bắt đầu phải 24 tháng thời Đệ nhất Cộng Hòa.

Chiến dịch Đình tiên Hoàng chấm dứt nhiệm vụ và

thay thế bởi Chiến dịch Nguyễn Huệ do Tướng Dương Văn Minh làm Tư Lệnh. Trong năm này nhiều biến chuyển ở Miền Tây xảy ra, Ba Cụt tức Tướng Lê Quang Vinh bị bắt tại Chấn Cà Dao đường đi ngã ba lộ tề Vĩnh Hanh Long Xuyên. Sau chuyến thương thuyết trên tàu tại Thường Phước biên giới Miền Việt, với Phó Tổng Thống Nguyễn Ngọc Thơ. Miền Tây với hai chiến dịch Nguyễn Huệ và Thoại Ngọc Hầu càn quét sạch sẽ trước khi bầu cử nhiệm kỳ đầu nền Đệ Nhất Cộng Hoà.

Như đã viết ở trên, làm việc văn phòng có điều kiện tự học, con người tôi rất phấn đấu nên tôi tra cứu sách vở tài liệu. Sau cùng quyết định ghi danh học hàm thụ tại trường Đại học Luật Khoa Sài Gòn toạ lạc tại đường Duy Tân, và cũng năm này tôi quen biết với vợ tôi là Huỳnh thị Hoa khi cô ta đang là một cô giáo mới ra trường vào đời dạy học tại tỉnh lỵ Châu Đốc. Gặp nhau trên tiệm chụp hình Huệ Dung nhìn thấy nét mặt quen quen, cả hai cùng đi chụp hình làm giấy tờ. Tôi làm quen hỏi thân thế và nhà cửa của cô ta. Cô cũng cho tôi biết lúc đi học ở Sài Gòn tạm trú tại nhà người cậu số 73 đường Nguyễn Tấn Nghiệm thường qua lại đường Cống Quỳnh nơi tôi ăn cơm tháng có lẽ cũng thấy một đôi lần nên nhận dạng ra quen, và mẹ cô là bà Lương Bá Nho người Vĩnh Long. Bắt đầu từ đây những ngày nghỉ tôi thường đến nhà cô ta chơi, được mẹ cô ta quý mến vì người cùng quê. Một hôm tôi xin

phép được mời cô ta đi xem chiếu bóng ở rạp Lạc Thanh, cô ta dẫn theo đứa em gái tên Huỳnh thị Thọ ngồi xen vào giữa ngăn cách tôi ra.

Rất mô phạm, gia đình cũng còn giữ những nét cổ xưa. Vì tôi muốn dạm hỏi cưới, mẹ cô buộc phải có người lớn đến nói chuyện. Một hôm vào tháng 8 năm 1955 tôi bị Sở Một An Ninh Quân Đội giữ để điều tra về vụ tôi nhốt 2 người lính của Trung Đoàn 42 vi phạm kỷ luật trong khi tôi thừa hành Sĩ Quan trực, với tư cách là đại diện Quân Trấn, (garrison) thời gian này, cô ta lo lắng và chăm sóc tôi như người vợ lo cho chồng vậy, bạn bè tôi ai cũng tán đồng việc tôi quyết định đi đến hôn nhân. Hơn ba tuần lễ sau trở về đơn vị, có lệnh đổi tôi đi Tiểu đoàn 5, nhưng vì có lý do sắp đi đến hôn nhân, mà Đại úy Lý Trọng Mỹ, Tham mưu Trưởng Tiểu Khu, can thiệp vì quen biết với Thiếu tá Lê Minh Khen, Trưởng phòng nhất, xin hủy bỏ lệnh chuyển do Đại Tá Trần Văn Minh Tư Lệnh Đệ Nhất Quân Khu ấn ký. Từ đây tôi viết thư về cho Ba Mẹ tôi đến Châu Đốc xin làm lễ đính hôn, trong thư tôi nói tôi hoàn toàn trách nhiệm. Cha tôi cũng muốn tôi có đôi bạn, vì đứa em kế tôi, đã có gia đình trước tôi 2 năm rồi, điều mà ở thôn quê hiếm có xảy ra.

Bố cô ta là ông Huỳnh Bửu Rốt, giáo viên và sau này là Trưởng Ty Tiểu học Tỉnh Bình Long, Bà Lương bá Nho cũng Giáo viên. Cả hai ông bà bị kẹt trong

Tỉnh vào những ngày Bình Long An Lộc bị cộng sản bao vây năm 1972, và di tản sang Hoa Kỳ vào những ngày cuối tháng 4 năm 1975.

### LẬP GIA ĐÌNH

Cha mẹ tôi là người theo truyền thống cổ xưa. Việc kết bạn trăm năm cho con cái, phải được coi ngày, giờ, tuổi tác, trước khi quyết định ngày làm lễ Thành Hôn. Tôi thì có một chút Tây phương trong đầu, đề nghị với gia đình nên chọn ngày Tết Dương lịch vì mọi người đều nghỉ, nhiều người sẽ tham dự được lễ cưới của tôi. Dĩ nhiên đề nghị của tôi được gia đình chấp nhận, và ông bà đã chọn ngày 1 tháng 1 năm 1956 là ngày lễ thành hôn của tôi.

Mặc dù tôi đã có phép nghỉ để làm lễ thành hôn, nhưng Bộ Chỉ Huy Tiểu Khu đột nhiên nhận được lệnh đặc biệt mời Sĩ Quan Phòng 3 đi dự hội và nhận lệnh Hành quân tại Bộ Tư Lệnh Chiến Dịch Nguyễn Huệ đóng tại Long Xuyên. Tôi và tài xế lái xe Jeep đi Long Xuyên khởi hành vào lúc 3 giờ, đến nơi tất cả Sĩ quan Trưởng Phòng 3 các Tiểu Khu liên hệ trong vùng hành quân đều có mặt, nghe thuyết trình ngắn gọn và nhận Lệnh Hành quân mang về. Bộ Tư Lệnh gửi theo xe tôi một sĩ quan DLO

(Détachement liaison observatoire) cấp thiếu úy Pháo binh. Vì có người quá giang nên lịch sự tôi lái xe nhường chỗ cho ông ta ngồi kế bên, tài xế ngồi phía sau. Rời Long Xuyên lúc 4 giờ 30, gần đến Năng Gò xe cán phải một con heo chạy ngang đường, tôi lạt tay lái vào lề tông vào một cây sao ngã nằm xuống mương lộ. Rất may cả 3 người trầy sơ sơ không ai bị thương nặng. Tôi bèn đón xe đến Bình Mỹ nhờ Thiếu tá Trực Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu đoàn 529 kéo xe lên giùm đồng thời cho xe đưa 3 anh em về Châu Đốc và điện báo về cho gia đình hay tai nạn xảy ra. Cả nhà lo âu, đám cưới đang vào bàn tiệc, quan khách hơn trăm người trong đó có cha mẹ và cậu tôi từ Chợ Lách đến để sáng nay làm lễ rước dâu. Trong lúc mọi người cả khách và gia đình đang lo lắng thì bỗng nhiên thấy tôi về bình yên, mọi người vui mừng, bàn tiệc lại nhộn nhịp hẳn lên. Trai thời chiến là thế, đôi lúc phải gác lại việc nhà để lo việc nước.

Từ ngày thoát ly đến ngày trở về quê cũ để làm lễ thành hôn tròn mười năm. Đã trải qua bao nhọc nhằn của cuộc sống đầy bon chen vật lộn với thời gian để được thành tài. Cha mẹ tôi rất hạnh diện với xóm làng, Làng tôi vào thời kỳ đó chỉ có một vài người thoát ly, như Trần Hoàng Quân, Võ Thanh Ngà, Đào Ngọc Thọ, Trần Tấn Nhứt. Những người này đều có thân nhân ở Sài Gòn, khác hẳn với hoàn cảnh của tôi. Đám cưới tôi được làm lễ lên đèn rước

dâu tại số 50 đường Bảo hộ Thoại Châu đốc về Chợ Lách phải qua Phà Vàm Cống và Bắc Cổ chiên. Cha tôi bắt tôi phải mặc Quốc phục Khăn đóng, choàng áo rộng theo nho giáo. Bạn bè đưa dâu bằng xe du lịch lẫn xe Jeep quân đội Họ hàng đôi bên nhà trai, nhà gái rất đông đảo. Đám cưới ở thôn quê rất long trọng chưa từng có. Làm lễ lạy bàn thờ xong đãi ăn từng đợt, giết bò, heo nấu nướng khói bốc cả một góc vườn. Người bếp chánh nấu đồ tây đãi khách nhà gái là em bà con với mẹ tôi bà là một nữ y tá (Infirmière) thời pháp thuộc.

Thời gian qua mau sau bảy ngày hưởng tuần trăng mật ở Vũng Tàu (Cap Saint Jacques) trở về đơn vị lao đầu vào công việc làm tại nhiệm sở và đóng sách vở bù đầu. Bây giờ là người có mái ấm gia đình riêng tư, mỗi tháng hai đầu lương nhập lại hơn sáu ngàn. Vào thời kỳ đó dĩ nhiên là có dư nhưng chúng tôi rất kim chỉ, chi tiêu đều đặn, tiết kiệm không phung phí. Tài chánh rộng rãi nên tôi đi Sài Gòn mua sách và đĩa học Anh Văn, Bộ sách Assimil với giá 2 ngàn hai trăm đồng, quyển sách phát âm là giọng Pháp vì ở Tỉnh không có trường dạy Anh văn nên phải tự học mà học bằng máy Phono quay giấy thiêu, chưa có cassette như bây giờ, tôi rủ vợ tôi cùng học, được ít lâu cô ta thấy không thích hợp nên nghỉ học, tôi học một mình Cũng nhờ sách này mà luyện giọng, khi phỏng vấn đi Hoa Kỳ được chấp thuận.

Một năm sau vợ tôi hạ sanh được một cháu gái, chúng tôi đặt tên là Nguyễn thị Cẩm Nhung. Khi cháu vừa tròn 2 tháng thì cũng là vào thời điểm tỉnh Châu Đốc sát nhập với tỉnh Long Xuyên với tên mới là An Giang, tôi được chuyển về tỉnh mới và vẫn tiếp tục giữ nhiệm vụ Trưởng Phòng 3 Tiểu Khu Angiang.

Phòng 3 có hai nhiệm vụ chánh là soạn thảo kế hoạch Hành Quân và Huấn luyện. Cũng như ở Châu Đốc tôi thường đi hội ở Sài Gòn để nhận chỉ thị huấn luyện Cao Đẳng Quân sự Préparation Militaire Supérieure (PMS) cho học sinh 2 lớp đệ tam và đệ nhị của các trường trung học đệ nhị cấp Long Xuyên Thoại Ngọc Hầu và Châu Đốc là Thủ Khoa Nghĩa. Cũng trong năm này là năm tôi lấy được một chứng chỉ Luật, nếu không gì thay đổi cứ bình thường như hiện tại, thì trong vòng 3 năm liên tiếp hy vọng sẽ tốt nghiệp Đại học Luật Khoa. Các Giáo sư như Vũ Văn Mẫu, Vũ Quốc Thông Vũ Quốc Thúc, Nguyễn Cao Hách, Nguyễn Độ, giảng các môn Hiến Pháp, Công pháp, Dân luật, Kinh tế, Pháp chế ,v.v.. bằng tiếng Việt rất nổi tiếng từ khi trường dời về Sài Gòn sau Hiệp Định Genève. Theo lịch trình của Bộ Tổng Tham Mưu phân phối gửi xuống một nhóm Phó đốc sự 5 người từ Viện Quốc gia hành chánh khóa một, sắp ra trường theo thực tập quân sự 15 ngày họ sẽ là những Quận Trưởng Tỉnh Trưởng trong thời bình, Tôi được lệnh hưởng dẫn đi du hành quan sát các

cơ cấu quân sự Tiểu khu Chi khu và một vài đơn vị trong lãnh thổ Tỉnh Angiang. Sau 2 tuần lễ có một buổi tiếp xúc rộng rãi với các giới chức tại địa phương do Thiếu tá Đỗ Kiến Nhiều Tỉnh Trưởng chủ tọa và tiễn đưa họ trở về Sài Gòn.

Mặc dù tôi đã về làm việc tại Long Xuyên nhưng vợ tôi vẫn ở lại Châu Đốc để dạy học. Vì công việc, chúng tôi phải sống riêng rẽ, một vài chúa nhật về thăm nhau một lần. Có một cuộc sống chồng vợ biết tôn trọng và trách nhiệm với nhau căn bản là hướng về tương lai con cái. Cả đôi bên cha mẹ là gia đình đạo đức. Chúng tôi noi gương cha mẹ nên sống đến ngày viết xong hồi ký này là tròn 50 năm tình nghĩa vợ chồng, mặc dù phải trải qua bao gian nan thử thách nhưng chúng tôi vẫn giữ được tình chồng vợ keo sơn gắn bó thủy chung theo Khổng giáo. Trong cuộc sống, dĩ nhiên không tránh khỏi những bất đồng, nhưng chúng tôi không bất hoà, nhờ vào sự hiểu biết và cảm thông của mỗi người.

Tháng 7 năm 1958 Bộ Tư Lệnh Quân Khu 5 thành lập Bộ Chỉ Huy Liên Tỉnh gồm 3 Tỉnh An Giang, Kiên Giang và Kiến Phong, sử dụng lực lượng cơ hữu lãnh thổ và các Đại Đội Biệt lập hành quân tảo trừ loạn quân, chuẩn bị cho cuộc bầu cử các định chế quốc gia. Trung tá Nguyễn Phát Đạt tức là Phan Thiện Cảnh làm Chỉ Huy Trưởng, tôi được chỉ định kiêm nhiệm Trưởng Phòng 3 Liên Tỉnh. Bộ chỉ

huy đóng tại quận Kiên Thành. Tôi được lệnh đi công tác ở Phú Quốc tìm hiểu về cái chết của Đại úy Nghĩa Hải quân Quận trưởng Phú Quốc. Đang theo dõi cuộc hành quân vùng Sóc Xoài, Linh Quỳnh, Rừng tràm Tritôn, Cấp bách lên phi cơ tại sân bay Rạch Sỏi xuống phi trường Đôn Dương Phú Quốc. Dự trù đi 3 ngày nhưng trời bão nên không có phi cơ tôi kẹt ở Phú Quốc gần 3 tuần, trong khi được lệnh Bộ Tổng Tham Mưu Khối Quân Huấn chấp thuận cho tôi làm thủ tục đi du học Hoa Kỳ, tôi đứng ngồi không yên, số may mắn có một phi cơ của Trung Tướng Lê Văn Tỵ Tổng Tham Mưu Trưởng Quân Đội Quốc Gia Việt Nam ra Phú Quốc tôi bạo mồm trình Sự Vụ Lệnh và kể hoàn cảnh của tôi, để xin quá giang về Tân Sơn Nhất, được chấp thuận ngay. Xuống phi trường Tân Sơn Nhất chào từ giả mọi người, thuê Taxi vào Tổng Tham Mưu ngay, đến khối Quân Huấn phòng du học, được gặp Đại úy Vện, ông ta cho tôi một tấm lịch trình phải làm những gì, để hoàn tất thủ tục. Tôi lên xe đò Công Tào chạy đêm trở về ngay Long Xuyên đơn vị gốc.

## DU HỌC

Về đến nơi có Trung úy Hương từ Cao lãnh đến Xử lý thường vụ chuẩn bị chờ bàn giao thay thế tôi. Tôi

được nghỉ phép, sau đó trở lại Sài Gòn khám sức khỏe, khám răng, thử máu, thử phân, chích ngừa ở viện Pasteur, giai đoạn chích ngừa nhiều thứ thuốc nên bị hành sốt, phải nằm 2 hôm, Do may quần áo ở Quân nhu và đến nhà may đồ civil ở đường Đỗ Hữu Vị, Chụp hình để làm Giấy Thông Hành (PassPort) Đến các Toà Lãnh sự Phi Luật Tân và Hoa Kỳ chiếu khán nhập cảnh vv.. Chạy cả tuần mà công việc vẫn chưa xong. Sau cùng dự các buổi chiếu phim về cuộc sống tại Hoa Kỳ (Orientation). Tháng này vợ tôi lại hạ sanh một cháu trai ngày 14 tháng 9 năm 1958. Tôi phải trở về Châu Đốc số 96 đường Nguyễn hữu Cảnh nơi vợ tôi cư ngụ và đi dạy tại tỉnh này bây giờ là quận lỵ Châu Phú. Tôi ra Xã làm Khai sinh cho con đặt tên là Nguyễn Trung Tín và đến Quận thị thực chữ ký để nộp cho đơn vị quản trị hưởng lương Quy chế của Quân đội lương con thứ hai 730 đồng nhiều hơn lương đứa con thứ nhất. Lúc này tôi lãnh lương hơn 6 ngàn một tháng làm giấy ủy quyền để lại cho vợ, trừ con số đã qui định đi du học phải trích ra gửi đi Hoa kỳ 30 Mỹ kim mỗi tháng Hối xuất lúc bấy giờ một Mỹ Kim giá chính thức là 35 đồng Việt Nam. Tại tỉnh Angiang nơi tôi làm việc cũng được nhiều người ở Toà Hành Chánh giúp đỡ, mách tôi nộp đơn xin mua một căn nhà Kiến Ốc cục trả góp. Nhà mới bắt đầu xây cất nhưng đã nhận đơn, Tôi đủ điều kiện vì tôi là Quân nhân vợ là Công chức được ưu tiên cứu xét Lúc tôi ở Hoa Kỳ thì ở nhà bốc thăm được mua một căn tại

số 115 đường Phạm Hồng Thái Thị Xã Long Xuyên, với giá 135 ngàn đồng, đóng trước 30 ngàn. Cha mẹ vợ tôi cũng đổi về Long Xuyên làm việc và giúp tôi từ A đến Z trong việc có được một căn nhà này.

Ngày 26 tháng 10 là ngày lễ Quốc Khánh nền Đệ Nhất Cộng Hoà hầu hết các thành phố miền Nam làm lễ rất long trọng, đêm nhìn lên trời pháo bông sáng rực khắp nơi. Ngày 27 tháng 10 năm 1958 là ngày tôi rời Việt Nam đi du học theo lịch trình, nhưng khi mang hành lý đến Bộ Tổng Tham mưu cũ tại đường Trần Hưng Đạo để lên xe ra Phi trường, thì được thông báo hoãn chuyến bay lại ngày hôm sau, cũng may là nhiều người thân dự định tiễn đưa tôi lên Tân Sơn Nhất thì vào giờ chót có đám tang tại Ba Dừa Cai Lậy, nên chỉ có mỗi một mình cha tôi và tôi.

Đòng hồ lúc bấy giờ là 11 giờ sáng, trong lòng suy nghĩ từ bấy giờ đến 10 giờ mai làm gì ở Sài Gòn, nhà thì ở đậu với chị vợ trong cité Nguyễn Tri Phương, tôi bèn hỏi cha tôi, con muốn mượn Taxi về Châu Đốc thăm con mới sanh hơn tháng, liệu ba có mệt lắm không vì đêm hôm qua thức trò chuyện khuya quá. Cha tôi nói lâu quá ba cũng không có đi Châu Đốc, liệu có trực trực gì không, tôi quyết định đi, gọi Taxi hỏi giá đi Châu Đốc - Sài Gòn khứ hồi phải có mặt ở Sài Gòn lúc 7 giờ sáng mai, tính bao nhiêu tiền. Người chủ Taxi trầm lặng một hồi nói giá 700



đồng, tôi đồng ý ngay,

Hai cha con lên xe chạy vô Chợ Lớn đổ xăng và gửi hành lý ở nhà người chị. Thật là phiêu lưu, vì đường về Châu Đốc phải qua 2 cái Phà một là Phà Mỹ Thuận, một là Phà Vàm Cống nếu kẹt thì kể như không được du học mà còn bị phạt nữa là đàng khác. Xe chạy về đến Châu Đốc đậu ngay trước cửa nhà. Sự ngạc nhiên lộ rõ trên khuôn mặt của vợ tôi. Canh chua quán bầy Bông ở nhà lòng chợ Châu Đốc ngon nổi tiếng. Người giúp việc trong nhà chạy đi mua cấp tốc trong vòng nửa giờ có một bữa cơm đầy đủ món ăn địa phương Vợ tôi còn nghỉ phép hộ sản 2 tháng chưa đi làm. Cơm nước xong, hôn vợ và hai con từ giã ra đi Thằng con trai còn đỏ hói mếu máo khóc. Xe đã đóng cửa rồi máy, vợ tôi ra gõ cửa xe bỏ theo 2 cái mền, Xe bắt đầu lăn bánh trên đường, lòng tôi cứ bần khoăn vì sợ trễ, linh tính về chuyện bị hư xe ngang đường cứ ám ảnh tôi hoài, mặt khác lại cảm thấy tội nghiệp khi nghĩ tới vợ con, đi xa như thế này mà vợ sắp đến ngày đi dạy, nhờ không có người làm giữ em cũng trở ngại lắm. Nghĩ mông lung ngoài tầm tay của tôi, nhưng có một điều chắn chắn là không thiếu tài chánh, Ngoài 30 Mỹ Kim (1000 đồng VN) khấu trừ gửi cho tôi, số còn lại hơn 5000 đồng Việt Nam lúc đó sống dư dật.

Xe chạy tới Sađéc lúc 3 giờ sáng, cứ hư lên hư xuống như một cụ già bệnh hoạn trên 70 tuổi, chữa

mãi cũng không chạy xa được vài cây số lại phải ngừng, Vất vả lắm mới lết tới được Mỹ Thuận. Tôi từ giã chủ xe. hai cha con đi bộ qua phía bên kia đón xe khác đi Sài Gòn, xe chật ních không chịu rước thêm khách, May quá, gặp một chiếc xe Camionnette màu đen vừa đến, tôi nài nỉ. ông chủ nói nếu đồng ý thì phải đứng, khi đến Trung Lương có người xuống mới có chỗ ngồi. Tôi bằng lòng ngay. Tội nghiệp cha tôi phần lạnh phần đứng lom khom không thoát mái. Hú hồn đến Saigon thiếu mười phút 6 giờ sáng Cha con ăn điểm tâm tại một tiệm tàu ở đường Nguyễn Tri Phương Sau đó vào nhà người chị vợ lấy hành lý và từ giã ra Bộ Tổng Tham Mưu của căn cứ chuyển vận, lần này điểm danh làm thủ tục xong lên xe đi thật. Cha tôi đã dùng xe xích lô máy đi trước lên Tân Sơn Nhất. Chỉ đứng ở ngoài vẫy tay chào mà không gặp được nhau.

Phi cơ cất cánh rời Phi trường đúng 1 giờ ngày 28 tháng 10 năm 1958. Ngồi trên máy bay, tôi nhìn xuống dưới chỉ thấy toàn là biển. Hường bay chệch về hướng Đông tức là hướng mặt trời mọc, vì tôi ngồi phía bên trái cạnh cửa sổ tròn thỉnh thoảng kéo màn che khuất ra nhìn. Trên đường bay hơn 4 tiếng đồng hồ tôi cứ nghĩ mông lung về sự trở về Chợ Lách của cha tôi, rồi thỉnh thoảng nghĩ đến những chuyện phải làm khi đến nước Mỹ, vì thế mà thời gian qua rất mau.

Thấp thoát, trên tàu báo cho mọi người thắt lưng an toàn (Seat Belt) vì phi cơ sắp đáp (Landing) xuống phi trường Clarkfield lấy xăng và ăn tối. Lần đầu tiên vào ăn tại Club của Mỹ, cũng may đã được xem trong phim Orientation ở Sài Gòn, nên không gặp ngỡ ngàng từ lúc xếp hàng (Get line) đến lúc lấy thức ăn. Nhân viên phục vụ ở đây đa số là người Mỹ đen và người Phi.

Đúng 2 giờ sau tức là 9 giờ đêm, Phi cơ cất cánh bay đi Guam, một hòn đảo thuộc chủ quyền của Hoa Kỳ, nằm ở giữa Thái Bình Dương. Trên đường bay, vì múi giờ thay đổi không quen, nên lúc này không còn nhận định được, ngủ li bì trên phi cơ thỉnh thoảng đến giờ ăn người chiêu đãi viên mang thức ăn đến lúc bấy giờ mới biết là ăn trưa hoặc ăn tối. Thời gian ở Việt Nam đi trước Mỹ một ngày cho nên khi phi cơ đáp xuống Guam, cũng là lúc nhìn thấy mặt trời mọc đỏ au mà không biết ngày nào, kế tiếp đảo Wake và Midway cũng vậy. Ghé đâu cũng được vào Câu Lạc Bộ (Club). Tôi mua những Card Postal với nhiều phong cảnh rất đẹp, phía sau lưng có ghi nơi gửi, nơi nhận và chỗ viết thư ngắn gọn báo tin, sau đó phi cơ đến Hawaii, tất cả đều giống nhau, đặc biệt tại Honolulu được nghỉ hơi lâu và được đi chơi Waikiki Beach, nhìn thiên hạ tắm biển. Tại thành phố Honolulu, chủ nhân các quán xá đa số là người Nhật, nhưng nói toàn là tiếng Anh. Các cái kệ bán Postal Card rất nhiều cảnh đẹp của các đảo

xung quanh Ha Uy Di, như Molokai, Maui, Hilo, Kilaue v.v... Ngồi trong quán nhìn sóng vỗ miên man trên biển trong tiếng nhạc hạ uy cầm du dương tạo nên một khung cảnh rất nên thơ. Có đến đây, mới nhìn thấy tận mắt địa thế Hạ Uy Di, với cảnh trời biển rộng bao la làm tôi hình dung đến trận đánh Trân Châu Cảng (Pearl Harbor) ngày xưa, mà Hải quân Nhật đã làm kinh hoàng nước Mỹ, vì là trận đánh lớn đầu tiên xảy ra trên đất Hoa Kỳ.

Sau hơn 7 tiếng đồng hồ dừng tại Ha Uy Di, Phi cơ cất cánh lúc 9 giờ đêm trực chỉ San Francisco. Đây là đoạn đường bay dài nhất trong suốt chuyến bay đến Mỹ của tôi. Đến San Francisco về đêm, tôi cảm thấy choáng ngợp với muôn nghìn ánh đèn rực rỡ. San Francisco với cái tên đẹp được phiên âm qua tiếng Việt là Cựu Kim Sơn, một trong những thành phố có đông dân cư trên thế giới, sau Nữ Ước, Tokyo, Paris, London v.v... Tôi được ở trong căn cứ Fort Mason, phòng ngủ có đầy đủ tiện nghi như điện thoại, Truyền hình, máy điều hòa không khí, máy sưởi... khác hẳn với Việt Nam. Muốn ra phố phải đi bằng xe Bus hoặc Taxi. Thường thì đi Taxi (CAB) mặc dù biết rằng đi taxi mắc tiền hơn đi xe bus, nhưng vẫn phải chịu vì sợ lên xe Bus không thuộc đường, phần tiếng Anh nghe không rành lắm, rất dễ bị đi lạc. Trong thời gian của cuộc hành trình, tiền vãng phần mỗi ngày được Chính Phủ Mỹ tài trợ cho 9 Mỹ kim (USD), tiền ăn uống tự túc thay vì

được hưởng 6 Mỹ kim như đã qui định trong suốt khoá học.

Hôm nay là ngày thứ năm kể từ khi rời VN lên phi cơ đến Hoa Kỳ. Sáng sớm lên Tàu hỏa rời San Francisco đi Tiểu Bang Georgia, tay phải xách một valise chứa đồ ngủ và tay trái một túi nhỏ chứa đồ dùng nhẹ cần thiết. Trên toa tàu gồm có 3 người, với một bộ Sofa Bed vừa để ngồi vừa làm giường ngủ, trên toa tàu có cầu vệ sinh riêng cho mỗi 3 người, có sưởi ấm vì là đầu tháng 11 dl thời tiết sắp sang đông. Đoạn đường đi hết chiều ngang nước Mỹ rất dài, chạy xuyên qua nhiều sa mạc và đồng trống cũng như những vùng núi non, thỉnh thoảng ra khỏi phòng đến toa nhà hàng để mua thức ăn. Tôi không nhớ rõ là Tàu đã đi qua những thành phố nào, vì địa danh nào cũng đều xa lạ với tôi, kiến thức về nước Mỹ của tôi vào thời điểm đó còn quá giới hạn, quả thật đi một tấc đàng học một sàng khôn, Có một vài nơi nghỉ đến 3 tiếng đồng hồ Tàu kéo thêm toa hoặc thay đổi tàu, nên được xuống dạo phố vì đã được định trước thời gian nghỉ tại đây. Thành Phố Baton rouge, có nhiều người nói tiếng Pháp đúng vào băng tần của những lứa tuổi như tôi theo học trong suốt 12 năm bậc Trung Tiểu học chương trình Pháp, tôi bớt gặp trở ngại hơn khi dùng tiếng Pháp thay cho tiếng Anh trong thời gian ở đây, mặc dù trước khi đi Mỹ phải Pass Test Anh Văn mới được đi du học, nhưng vẫn còn gặp nhiều

khó khăn vì vốn liếng Anh vẫn còn quá ít ỏi.

Hôm nay 6 tháng 12 năm 1958 đúng 10 ngày kể từ khi rời Việt Nam, sáng sớm Tàu hỏa đã đến trạm xe lửa sau cùng ở Thành phố Columbus Tiểu bang Georgia miền đông nam đất nước Hoa Kỳ, nơi đây có xe đưa vào trường học. Trường Hợp Chung Quốc Lục Quân Hoa Kỳ. Trường rất rộng lớn có nhiều dãy nhà lầu cho trú sinh, cứ 2 sinh viên ở một phòng. Tôi được ở chung với anh Lê Văn Đức có Văn Đ. Trong hợp thư riêng của mỗi khóa sinh có đầy đủ tài liệu hướng dẫn (Instruction) Nội qui, Sơ đồ của nhà trường, chìa khoá và số hợp thư. Nhiều Câu Lạc Bộ, nhiều rạp hát Cinema từ số 1 đến số 15, nhiều khu vực giải trí chơi Bingo, PX quân tiếp vụ bán với giá miễn thuế, Hồ bơi, Phòng sinh hoạt, Hội trường, có một vài Ngân hàng. Có trên 30 nước Đồng Minh khối tự do gửi khoá sinh theo học, kể cả những Trung tá Hoa Kỳ từ các nơi gửi về dự lớp bổ túc tùy theo khóa học. Những lớp đào tạo Sĩ quan đồng minh (OCS Officer Candidate School) những nơi huấn luyện tập nhảy dù v.v...

Chỉ trong vòng hai hôm là hoàn tất các lớp hướng dẫn sinh hoạt của nhà trường. Được Ban Giám Đốc nhà trường làm lễ khai giảng và được hướng dẫn du hành quan sát trong khu vực nhà trường. Khóa học tôi có 130 khoá sinh với tên là Allied Associated Company Officer Course. Lớp Đại Đội Trưởng. Đại

Úy Smith là người trực tiếp chịu trách nhiệm hành chánh về khoá học của tôi. Bên cạnh có đại diện Sĩ quan người Việt đó là Đại Úy Phạm Đăng Lâm Sĩ quan liên lạc của trường, sau này về Việt Nam ông ta đảm trách chương trình Người Dân Muốn Biết trên đài truyền hình VN. Trung tá Trần Ngọc Khôi là Tùy viên Quân lực cho Đại sứ Trần Văn Chương, cha vợ của ông Ngô Đình Nhu, ở Hoa Thịnh Đốn sau này là Trung tá Trần Ngọc Khôi. Tùy theo môn học có thông dịch viên Bài vở được phát trước một tuần để từng nhóm nghiên cứu. Mỗi tuần đều thi trắc nghiệm của môn học và có kết quả nằm sẵn trong hộp thư của mỗi khoá sinh. Trừ những buổi điếm tằm và ăn trưa, có khi ăn ở lớp học ngoài bãi. Còn ăn tối bắt buộc phải mặc đồ Veste, Cà vạt hần hoi. Không được mang dép và mặc đồ ngủ vào phòng ăn. Thời tiết lạnh lẽo, những buổi học ngoài trời, trong những giờ nghỉ 15 phút mọi người quây quần quanh bếp lửa để sưởi ấm.

Có những kỷ niệm khó quên là giảng viên hay kể chuyện tiểu lâm trong lớp học cho đỡ buồn ngủ. Vì đúng 2 giờ đêm ở VN mọi người đang ngủ say sưa thì tại Fort Benning là đúng 2 giờ trưa. Theo chương trình học thì lễ Giáng sinh được nghỉ 15 ngày kể từ chiều 21 tháng 12 đến ngày 5 tháng 1 năm 2004, tất cả khoá sinh được ghi danh đi du lịch trong nội địa nước Mỹ. Có người thì chọn đi thăm gia đình một người Mỹ, hoặc đi thăm những thắng cảnh nổi

tiếng. Tôi ghi danh chọn đi Hoa Thịnh Đốn và Nữ Ước. Tôi không nhớ rõ phải đóng bao nhiêu tiền cho vé xe Bus khứ hồi và những khách sạn được Booking. Tôi có tất cả 500 đô chưa tiêu xài đến. Khi xuất ngoại ngoài 300 đôla đổi theo giá chính thức tôi còn được đổi thêm 200 giá thị trường tự do tức là 75 đồng VN ăn một Mỹ Kim. Hằng tháng đã có 180 đô trợ cấp của Chính Phủ Hoa Kỳ dành cho Du học sinh, có dư tối thiểu 50 đôla mỗi tháng nếu không phung phí. Ngàn năm một thuở mới được xuất ngoại phải qua biết bao thủ tục nên tôi lấy quyết định chọn Washington và Nữ ước để biết được những sinh hoạt của hai thành phố lớn và nổi tiếng này.

Tại Washington tôi được thăm viếng những nơi danh lam thắng cảnh và chụp hình kỷ niệm như Tháp Bút, Ngũ Giác Đài, tượng Tổng Thống Abraham Lincoln, Jefferson v.v... Tại Nữ Ước tôi đi tàu ra thăm Tượng Nữ Thần Tự do, rất thơ mộng, được leo lên đến ngọn đuốc trên cánh tay của tượng thần. Đứng ở những nơi hùng vĩ như thế này, tôi bỗng nhớ tới Việt Nam, nhớ tới vợ và con, thậm ước nếu có được vợ con ở bên mình để cùng chung hưởng và đi chơi như những gia đình khác thì hay biết mấy. Tôi hình dung ra những cảnh sẽ đứng chụp hình chung với vợ, sẽ bế con leo hết bậc thang này đến bậc thang khác.

Đang suy nghĩ miên man, bỗng tôi gặp một gia đình

người Mỹ gốc Đức, tôi làm quen với họ, họ có 2 cô con gái có tên là Greetchen và Ana ở lứa tuổi 14 và 12 mà thân hình to lớn như con gái VN ở tuổi 25 vậy, ông ta kể chuyện về chiến tranh thời Đệ nhị thế chiến mà lưu lạc sang Hoa Kỳ. Ông mời tôi đi chơi chung và chụp ảnh kỷ niệm trong suốt hành trình ở Tượng thần Tự do. Vào đất liền, thăm viếng Toà nhà chọc trời (Empire State Building) Rockefeller Center và nhà thờ Saint Patrick ngay trong đêm Giáng sinh, dự lễ nửa đêm. Mùa đông tuyết phủ cả thành phố Nữ Ước và không thấy được mặt trời. Đặc biệt vào viếng thăm Toà Nhà Liên Hiệp Quốc nơi mà giải quyết các vấn đề an ninh trên thế giới, dự những buổi thuyết trình bằng 5 thứ tiếng. Tôi vẫn chọn nghe tiếng Pháp, tôi hình dung ở VN trước năm 1954, Đài phát thanh Pháp Á phát ra mỗi sáng: "Ici la voix du Việt Nam Bonjour monsieur, bonjour madame, bonjour mademoiselle vậy", giọng nói y hệt như vậy, tôi vẫn thèm khát nói tiếng Pháp hơn là tiếng Anh. Trong thời kỳ này ở Mỹ không dễ gì mà tìm được một người VN để mà tâm sự.

Thấm thoát mà đã đến ngày 3 tháng 1 rồi, trong thời gian du lịch tôi ở trong khách sạn YMCA của Hội từ thiện chi phí rẻ tiền hơn ở khách sạn tư nhân. Sắp xếp hành lý để trở về trường cho đúng ngày. Về đến trường vào lúc 3 giờ chiều ngày 4/1/59. Đầu tiên xem hộp thư, có rất nhiều thư từ VN gửi sang cùng với hình ảnh của gia đình là một

món quà rất quý giá trong thời gian xa xứ. Sau đó, tôi soạn lại Valise để mang quần áo đem bỏ giặt, mang phim đi PX rửa Trong lớp học ai cũng có một quyển Album nhiều hình ảnh suốt khoá học Trong phòng ngủ anh nào cũng có một máy Akai (Tape recorder,) hoặc (Phono) hiệu Voice of Music (VM) hát đĩa để nghe nhạc, máy thì rẻ giá nào cũng có, nhưng đĩa nhạc rất đắt. An cơm một ngày chưa đến 3 Mỹ kim mà đĩa nhạc 33 tours từ 3,50 đến 4 Mỹ kim, còn đĩa 45 tours từ 0.99 đến 1.30 Mỹ kim. Vậy mà ai cũng có vài chục đĩa.

Cảm nghĩ của tôi chủ trương của người Mỹ quảng bá thế giới tự do nên cả trường không biết bao nhiêu ngàn người được các quốc gia đồng minh gửi đi du học hầu hết đều đi du lịch trong dịp lễ Giáng Sinh này. Hôm nay sau 15 ngày nghỉ phép trở lại lớp học sinh hoạt bình thường của chương trình học. Đến những ngày nghỉ Chúa nhật sinh hoạt lắng dịu hầu hết mọi khoá sinh đồng minh đi bơi ở các hồ bơi, đi chơi Bingo đi ăn cơm tàu ở Formosa Columbus, đi xem chiếu bóng, ít có ai nằm nhà cả. Tôi có một người bạn Đại úy Tuyên úy Tin lành đến học từ Miami do sự giới thiệu của một Thiếu Úy Baudoin thiết giáp mãn khoá trở về Florida. Cứ sáng Chúa nhật là tôi đi nhà thờ với Mục sư Tuyên úy (Chaplain) bằng xe riêng của ông ta và sau đó ăn trưa gần như ở Cafeteria không thiếu một Chúa nhật nào. Tôi biết cầu nguyện và thiện cảm với

Đạo Chúa từ đây mặc dù chưa Baptême.

Tết Nguyên Đán năm nay rơi vào những ngày đầu của tháng 2 dl, lần đầu tiên ăn cái Tết tha hương trong tâm trạng đơn độc và rất buồn thảm không có một hình ảnh nào là ngày Tết cả, còn buồn hơn ngày thường nữa. Chúng tôi mua trái cây, bông hoa, chưng dọn trong phòng cho có vẻ Tết, suy tư và ôn cố lại quãng đường dài của một năm qua. Lấy hình ảnh người thân ra nhìn tới nhìn lui và đọc những lá thư cũ. Tại Câu lạc bộ cứ mỗi tối thứ sáu có bán rượu bia và gà chiên, hôm nay học sinh VN đến câu lạc bộ đông hơn mọi ngày vì là tối giao thừa. Có người dùng cơm xong, về phòng khóc trông thật là xấu nét.

Trong khóa học có một kỷ niệm lớn lao mà không bao giờ quên được là một cuộc diễn tập ban đêm với một đơn vị cấp Đại Đội phòng thủ. Quan khách dân sự Quân sự nhiều quốc gia đồng minh gửi khoá sinh theo học được mời tham dự, tôi không biết rõ con số nhưng ít lắm cũng phải trên dưới 5 ngàn người. Khi đến giờ có tín hiệu một trái sáng (Hỏa Châu) màu đỏ bắn lên, đơn vị này bắt đầu khai hỏa phòng thủ, tôi quan sát không thể có một con kiến nào lọt vào được phòng tuyến, và có sự giải thích của Ban giảng huấn là Ông Đại Đội Trưởng phòng thủ này còn có thẩm quyền yêu cầu một quả bom nguyên tử 2 kilô tôn khi cần thiết.

Trong các môn học, môn tác xạ là nặng nề đối với tôi Vì khẩu súng Garant M1 thịnh hành trong lúc này kể cả các đơn vị của Hoa Kỳ có người mang cấp bậc Trung tá cũng trở về trường học đoán kỳ cho khẩu súng này. Khẩu súng nặng hơn 3 cân anh lâu quá tôi không còn nhớ rõ trọng lượng của nó, mỗi clip đạn 8 viên, bắn cả trăm viên để ghi điểm, tôi không nhớ nhịp độ bắn nhưng mỗi khi đi bãi tập bắn về đau vai cả vài ngày, ê ẩm và rất sợ bắn môn vũ khí này.

Công việc thi cử ở Hoa kỳ nó khác hơn ở Pháp là với tinh thần làm việc cá nhân và cho mình nên không có giám thị, không có kiểm soát gắt gao, không có sự đề phòng (copier). Mọi sinh hoạt công cộng dù bạn đến đâu cũng phải xếp hàng, tuần tự đến lượt mình, kể cả các giới chức quan trọng cũng phải xếp hàng mua vé vào rạp chiếu bóng hay những nơi công cộng khác. Ở Mỹ có 4 mùa rõ rệt Xuân Hạ Thu Đông Mùa hè cái nóng hắt nhưng không oi bức như nước Việt Nam ở gần đường xích đạo mồ hôi nhễ nhãi. Đặc biệt các hồ bơi vào mùa hè đông nghẹt.

Các buổi lễ mãn khóa phát bằng cũng đơn giản, những giới chức lên diễn đàn phát biểu dù nói dở nói hay cũng không có xì xàu như VN. nếp sống văn minh xứ người cần phải học hỏi, để mang về truyền bá cho dân tộc và đất nước chúng ta khi có cơ hội. Gần cuối khóa học sắp hết chương trình mọi người

trông đợi từng ngày để được hồi hương. Sống ở một nơi văn minh với đầy đủ phương tiện vật chất, nhưng quê hương nghèo nàn vẫn là nơi mà lúc nào tôi cũng mong muốn trở về. Mãn khóa học làm lễ tuy đơn sơ nhưng rất trang trọng, Nhiều tướng lãnh và quan khách đến dự lễ phát bằng CERTIFICATE và DIPLOMA. Một số khóa sinh được chọn đại diện phát biểu cảm tưởng của khóa học, dĩ nhiên là có một không hai đối với chúng ta. Việt Nam làm gì trong thập niên 50 mà có tiện nghi như Hoa Kỳ, muốn theo kịp cũng phải mất hàng thế kỷ nữa, Không có ai thi rớt trong khóa học. Người Lào, người Miến điện, người Thái lan Mã lai, tất cả cũng đều nói tiếng Anh nên không phân biệt được người nước nào. Người Đại Hàn, người Tàu, người Nhật, người Việt Nam cũng vậy khó mà phân biệt, trừ những Quốc gia Âu Châu, Phi Châu và Mỹ Châu khác hẳn dân Á Châu về màu da và vóc dáng. Không nhớ rõ gần cuối khóa học mỗi khóa sinh đồng minh đều được phát một cái thùng bằng gỗ thông để chứa đựng tài liệu, sách vở, những đồ vật. (Sau khi về đến Saigon hơn một tháng, tôi có giấy báo gọi đến kho Năm ở Khánh Hội để nhận lại)

Ngày 26 tháng 6 năm 1959 là ngày rời nhà trường lên đường trở về nước cũng bằng tàu hỏa, Từ Tiểu Bang Georgia đến San Francisco California hành trình cũng như chuyến đi, xuyên qua nhiều Tiểu bang và thành phố, lần này có kinh nghiệm hơn lúc

đi, mỗi khi tàu hỏa ngừng không còn lo âu trễ tàu. Về đến San Francisco được trú ngụ tại một khách sạn lớn mà tôi không nhớ tên, khách sạn có nhiều tầng lầu, ở đây hai ngày, hai đêm, Biết rõ thời gian lên phi cơ nên đi chơi và mua sắm thoải mái. Mỗi ngày được lãnh phụ cấp 9 Mỹ kim.

Đường xá ở San Francisco rất hẹp, đa số là đường một chiều có nhiều dốc lên xuống, trong khi đi dạo phố và tìm tiệm cơm Tàu gặp một phụ nữ người Mỹ hỏi thăm và chỉ đường đến tiệm cơm tàu, cô ta chỉ queo trái, queo phải, đi tới 2 Blocks đường gặp China Town v.v... đi hoài mà không tìm ra China Town, nhưng gặp lại người phụ nữ chỉ đường lúc nãy, có lẽ vì thấy người ngoại quốc xa lạ, lần nầy cô ta hướng dẫn đến cửa tiệm cơm tàu. Lịch sự mời cô dùng cơm, cô ta nhận ngay, vào phòng ăn 3 người ngồi, cô ta tên Hélène, tôi và người bạn tên Mảng anh nầy bạn rất thân với vợ chồng tôi sau nầy, anh đã qua đời sau ngày về nước độ 2 năm. Dùng cơm xong chia tay, cô ta xin địa chỉ khách sạn của chúng tôi đang ở. Và gọi điện thoại báo trước, chiều hôm nay, Ba má cô mời và mang xe đến rước hai chúng tôi về nhà dùng một bữa cơm gia đình, trong lúc tiếp xúc ông ta hỏi về trận chiến Điện Biên Phủ.

Ở Mỹ gần như ít người biết đến Việt Nam mà chỉ biết Đông Dương, gia đình rất quý khách, hỏi về các

Triều đại Đinh, Lê, Lý, Trần v.v... và cuộc kháng chiến của Việt Minh chống Pháp đi đến đình chiến, chia đôi đất nước theo Hiệp Định Genève. Ông ta hỏi về Vua Bảo Đại. Ông ta tự giới thiệu Ông là Giáo sư dạy tại một Trường Đại học ở Sacramento. Ông nói được tiếng Pháp. Ông muốn tìm hiểu về Việt Nam, sự thật kiến thức tổng quát thời đó chúng tôi còn non kém nhưng trước khi vào Quân đội tôi cũng nghiên cứu nhiều về Thế giới sử, nên cuộc đàm thoại cũng mang lại danh dự cho VN. Nói tới đời nhà Lê thì biết rõ Tiền Lê và Hậu Lê và Lê Chiêu Thống vv... Nói đến đời nhà Trần thì biết ngay Triều Đại từ năm 1200 đến 1400 dẫn chứng với những chiến công hiển hách. Tuy Anh ngữ còn thiếu thốn nhưng nhờ nói được tiếng Pháp, đến những chỗ bí gỡ rồi được, nên rất dễ cảm thông. Trước khi lên phi cơ Cô Hélène cùng gia đình cô ra tận phi trường tiễn đưa chúng tôi và tặng cho hai anh em tôi mỗi người một bó hoa.

Trong thời gian này không có người Việt Nam ở Mỹ. Có lẽ lần đầu tiên họ tiếp xúc với chúng tôi. Người hôn phối của Hélène là một Thiếu úy Thiết Giáp Binh nên khi về tới VN, tôi có gửi tặng cho ông ta một cây gậy bằng đôi mỗi thổ sản ở Hàtiên.

Thỉnh thoảng có viết thư qua lại nhưng về sau này tôi ở đơn vị tác chiến đi hành quân triển miên nên sự liên hệ nó thưa dần rồi đứt liên lạc.

## HỒI HƯƠNG

Hành trình trở về Việt Nam ngược lại chuyển đi và lần này có ghé Nhật Bản, thay vì Phi Luật Tân. Phi cơ cất cánh tại San Francisco đến Hạ Uy Di, Wake, Guam, Tokyo, Tân Sơn Nhứt. Ghé Nhật gần 11 tiếng đồng hồ cũng nghỉ đêm tại Khách sạn. Giá sinh hoạt ở Nhật tương đối rẻ hơn ở Mỹ. Thành Phố đông Dân cư, không nhớ rõ cuối thập niên 50 Dân số hơn 12 triệu người, khác hẳn Phi Luật Tân đa số nói tiếng Anh, còn Nhật Bản thì ít người nói tiếng Anh hơn. Phong tục tập quán của Nhật cung cách chào kính có vẻ Đông Phương hơn, Phụ nữ Nhật ít người bắt tay với đàn ông như ở Phi lúc chào hỏi, ăn cơm cũng dùng đũa, món ăn nhật khó ăn hơn.

Hôm nay ngày 5 tháng 7 năm 1959 Phi cơ đáp xuống Phi trường Tân Sơn Nhứt Sài Gòn lúc giữa trưa 12 giờ 40 gặp lại Cha Mẹ, Vợ con và một số người thân đón tại phi trường mừng rỡ, nghẹn ngào vì vui sướng chưa từng có trong những giây phút vinh quang của cuộc đời. Gặp được mẹ, tôi ôm chầm lấy mẹ tôi, hồi tưởng lại những phút giây mẹ tiễn đưa tôi lên đường lánh nạn trước đây 13 năm, lần nào bà cũng khóc. Vợ tôi một phụ nữ đầy nghị lực, bình tĩnh trước mọi chuyện khó khăn, chúng tôi sống riêng nhiều hơn sống chung bởi hoàn cảnh và nghề nghiệp, vợ chồng trẻ thương yêu và tương kính lẫn nhau và lo cho con cái nhiều hơn. Từ Mỹ về người



tôi mập ra trắng trẻo, hôm nay người bắt đầu rỉ mồm hôi. Lên xe về nhà người chị vợ ở số 32 Trần Nhân Tôn Chợ lớn dùng cơm và tôi có những món quà gần như không thiếu ai, những món quà như dầu thơm hiệu Intimate, Cavat, dù dầm, những cái mền loại đặc biệt, đồ lót phụ nữ, đồng hồ đeo tay, cờ Liên Hiệp quốc, tượng thần Tự Do, áo che- mise ngắn tay in cả nền trời Nữ ược, những món thổ sản ở các đảo mua để kỷ niệm vv... ai cũng có một món. Đặc biệt có một cái Radio bằng Transitor dành cho anh tôi căn dặn lúc tôi còn ở Mỹ. (Sau này anh đã tử trận tại Ngãi Tứ Trà Ôn năm 1972 Anh cũng được truy tặng Đệ Ngũ Đảng Bảo Quốc Huân Chương với ngành Dương liễu, và truy thăng cấp bậc Thiếu tá)

Ở Sài Gòn chơi gần hai tuần lễ, đầu tiên đến trường Đại học luật khoa đường Duy Tân đóng tiền cho niên học 59 - 60 tôi không nhớ rõ. Khoa Trưởng lúc đó là Giáo sư Nguyễn Độ và Tổng Thư ký là Bùi Quỳnh vì đã bị gián đoạn đi du học ở Hoa Kỳ, đồng thời cũng điều chỉnh lại địa chỉ chính xác để nhân thư từ và tài liệu học tập. Mặc dù vợ tôi cư ngụ tại số 95 Nguyễn Hữu Cảnh Châu Đốc nhưng thư từ liên lạc với địa chỉ Ba vợ tôi đang ở số 115/D đường Phạm Hồng Thái Long Xuyên, nhà này chính vợ chồng tôi đứng tên, vả lại cha vợ tôi Ông ta rất kỹ lưỡng về giấy tờ nên không sợ bị thất lạc. Cha mẹ đôi bên đã trở về quê. Nhưng Ba vợ tôi để lại cho tôi

mượn chiếc xe Peugeot 203 để đi lo công chuyện.

Đúng ngày tháng qui định, tôi vào Bộ Tổng Tham Mưu nhận Sư Vụ Lệnh chuyển về Sư Đoàn 21 Bộ Binh Bộ Tư Lệnh đóng Bản Doanh tại SaĐéc. Trên đường Sài Gòn về Châu Đốc tôi ghé Sa Đéc trình diện Sư Đoàn. Đại úy Ông Nguyễn Tuyển là Trưởng Phòng Tổng Quản Trị hướng dẫn đến trình diện Trung tá Nguyễn Bảo Trị Tư Lệnh Sư Đoàn, vào Văn phòng đứng nghiêm chào, xưng tên và số quân xong, ông không mời ngồi, xem hồ sơ của tôi xong, ông ngó lên nói trước anh có phục vụ trong tỉnh An Giang, anh về nghỉ phép một tuần nữa làm cho tôi một bản Binh Địa Lãnh Thổ Tiểu Khu An Giang rồi trở lại đây nhận công tác. Có 3 Trung Đoàn: Trung Đoàn 31 Hậu cứ đóng tại Thốt Nốt, Hậu cứ Trung Đoàn 32 đóng tại Cai Dầu, Hậu cứ Trung Đoàn 33 đóng tại Thất Sơn. Anh suy nghĩ muốn đi Trung Đoàn nào, hết phép trở lại cho biết. Trong lòng suy nghĩ như vậy là đi đơn vị chứ đâu được ở Bộ Tư Lệnh mà ông bắt mình làm bản Binh Địa Lãnh thổ, thiệt là mất hứng, nhưng lệnh đã ra là phải thi hành. Lục tài liệu trong hồ sơ cá nhân cũ của tôi sao chép và sửa đôi chút, để nộp cho xong.

Hết phép tôi và vợ tôi cùng đi SaĐéc, qua ngã Cần Thơ nhân tiện ghé Vĩnh Long, tranh thủ về Chợ lách thăm quê hương, không dám ở đêm nên đi thẳng đến SaĐéc mượn khách sạn nghỉ đêm, trong

lúc đang suy nghĩ về 2 Hậu cứ Trung Đoàn 31 và 32 đóng trên Quốc lộ còn Hậu cứ Trung Đoàn 33 đóng ở Thất sơn muốn ra tỉnh phải qua mỏm núi Két rất nguy hiểm nhiều đoàn xe bị phục kích nổi tiếng ở đây, nhưng tên Thất Sơn gần như nó quen thuộc với tôi. Tôi quyết định chọn Trung Đoàn 33 trong lúc còn thao thức chưa ngủ thì bà xã tôi lại nói một câu nghe thấy nhột, bà ôm chặt thân tôi với vẻ sợ sệt nói mượn cái phòng gì mà ghê quá, hình như có ma quỷ nó kéo em tuột xuống đất, hình dáng người đàn bà bỏ tóc xã mặc áo trắng... tự nhiên tôi bảo ma, quỷ gì ngủ với tôi đây, nhưng tôi không thấy gì cả. Bà xã tôi sợ nên bảo cùng xuống xe ngủ. Vừa nức, vừa muỗi đốt, không ngủ được cứ lái xe chạy vòng vòng trong tỉnh lỵ SaĐéc gần suốt đêm. Đúng 5 giờ, Tiệm ăn Ngọc Lan Đình mở cửa chúng tôi vào uống Cà phê và điểm tâm, lúc 6giờ 30 sáng trở lại lấy đồ và trả phòng. Chúng tôi thuật lại cho ông quản lý nghe câu chuyện đêm hôm qua, ông ta nói bởi vì hết phòng, cho thuê mà không dám nói, từ trước đến nay cái phòng đó không ai ngủ được cả vì có một người phụ nữ tự tử trong đó. Thiệt là hết ý kiến!

Trả phòng xong chờ đúng 8 giờ sáng, trở vô Bộ Tư Lệnh lấy giấy tờ, tôi và Trung Úy Bửu Chí về trình diện Trung Đoàn 33 một lượt, Chí hiện nay đang làm tiệm cho thuê mượn Video trên đường Brookhurst đối diện tiệm Phở 54. Anh ta vì có họ hàng với Đại

úy Hải, Quận trưởng Châu Phú mà tư dinh Thiếu tá Phạm Quốc Thuần Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 33 là công ốc của quận, nhờ sự quen biết nên Bửu Chí được cử làm Trưởng Ban Quân xa và sau này là Sĩ quan Hành Chấn Tài Chánh của Trung Đoàn. Còn tôi thì về Tiểu Đoàn 1 Trung Đoàn 33 nhận lãnh chức vụ Đại Đội Trưởng. Một Đại đội tác chiến thì có 156 người cấp chỉ huy đại đội gồm có 4 Sĩ quan trung đội trưởng, 1 Thượng sĩ thường vụ và 12 Hạ sĩ quan. Quân số tác chiến tối đa là hơn 100 vì cũng có bất khiển dụng nằm bệnh viện cũng như các công tác khác "Phòng thủ hậu cứ", Thư Ký Đại đội, Hạ sĩ quan tiếp liệu Hoả thực, Thủ kho, Y tế .v.v...

\*  
\* \*